

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH
VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 814.2-CV/DAT

"V/v Giải trình chênh lệch báo cáo lưu
chuyển tiền tệ 06 tháng đầu năm 2024 trước
và sau khi soát xét"

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN
Mã chứng khoán: DAT

Trước tiên Công ty xin gửi lời chào trân trọng đến Quý cơ quan và chân thành cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong suốt thời gian qua.

Căn cứ theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Theo Báo cáo tài chính riêng 06 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét, Công ty xin giải trình chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo lưu chuyển tiền tệ 06 tháng đầu năm 2024 giữa báo cáo đã soát xét và báo cáo tự lập như sau:

I. Chênh lệch trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	06 tháng đầu năm 2024		Chênh lệch
		Báo cáo đã soát xét	Báo cáo tự lập	
01	1. Lợi nhuận trước thuế	33.844.298.475	32.647.185.291	1.197.113.184
04	- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	99.377.621	59.595.374	39.782.247
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	(14.055.018.103)	(15.618.930.209)	1.563.912.106
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	63.667.567.013	60.866.759.476	2.800.807.537
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu	(142.437.326.486)	(137.699.867.824)	(4.737.458.662)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho	(12.703.100.802)	(12.274.791.465)	(428.309.337)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	(48.582.016.848)	(50.846.614.195)	2.264.597.347
14	- Tiền lãi vay đã trả	(18.622.146.075)	(18.427.373.059)	(194.773.016)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(165.843.170.585)	(165.548.034.454)	(295.136.131)
23	- Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(338.700.000.000)	(570.900.000.000)	232.200.000.000
24	- Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	144.132.880.967	376.332.880.967	(232.200.000.000)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	16.877.555.108	16.616.206.855	261.348.253
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(177.662.213.017)	(177.923.561.270)	261.348.253
33	- Tiền thu từ đi vay	923.801.012.070	924.146.012.070	(345.000.000)
35	- Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	(9.340.949.814)	(9.719.737.692)	378.787.878
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(4.705.455.453)	(4.739.243.331)	33.787.878

II. Nguyên nhân chênh lệch:

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận số khoản doanh thu dịch vụ là 3.334.033.254 đồng, doanh thu tài chính (Lãi tiền gửi dự thu) là 1.591.263.014 đồng, giá vốn thành phẩm là 51.485.556 đồng và chi phí quản lý là 494.171.500 đồng, làm cho lợi nhuận trước thuế tăng 1.197.113.184 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh tăng “Lợi nhuận trước thuế” (mã số 01) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận số khoản chênh lệch tỷ giá trong kỳ là 39.782.247 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh tăng “Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ” (mã số 04) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận dư khoản lãi từ hoạt động đầu tư trong kỳ là 1.563.912.106 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh giảm “Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư” (mã số 05) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận số khoản phải thu trong kỳ là 4.737.458.662 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh tăng “Tăng, giảm các khoản phải thu” (mã số 09) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận số giá trị thành phẩm trong kỳ là 428.309.337 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh tăng “Tăng, giảm hàng tồn kho” (mã số 10) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận dư khoản phải trả trong kỳ là 2.264.597.347 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh giảm “Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)” (mã số 11) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận số khoản tiền lãi vay đã trả trong kỳ là 194.773.016 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh tăng “Tiền lãi vay đã trả” (mã số 14) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty phân loại sai khoản tiền gửi và tất toán tiền gửi trong kỳ. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh giảm “Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác” (mã số 23) số tiền 232.200.000.000 đồng và điều chỉnh giảm “Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác” (mã số 24) số tiền 232.200.000.000 đồng.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận số khoản lãi tiền gửi trong kỳ là 261.348.253 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh tăng “Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia” (mã số 27) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận dư khoản tiền vay trong kỳ là 345.000.000 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh giảm “Tiền thu từ đi vay” (mã số 33) số tiền này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty ghi nhận dư khoản tiền trả nợ gốc thuê tài chính trong kỳ là 378.787.878 đồng. Báo cáo đã soát xét đã điều chỉnh giảm “Tiền trả nợ gốc thuê tài chính” (mã số 35) số tiền này.

Các điều chỉnh trên do sơ sót trong quá trình phân loại không làm thay đổi nhiều đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Công ty CP Đầu tư Du lịch và Phát triển thủy sản kính báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM được biết và trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu văn phòng.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PT THỦY SẢN

Người đại diện pháp luật



LÊ VĂN LÂM